TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 15-6-2023
V/v tranh chấp Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Cẩm Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Văn Tám

2/ Ông Lê Văn Tám

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Thị Thanh Thúy - *Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy tỉnh Tiền Giang.*

Ngày 15 tháng 6 năm 2023 Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 346/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2023/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị Thùy C**, sinh năm 1999;

Địa chỉ: ấp LT, xã BA, huyện TT, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Anh P**, sinh năm 1998;

Địa chỉ: ấp MH, xã MHĐ, TXCL, tỉnh Tiền Giang.

(Chị C có mặt, anh P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 16-11-2022 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Lê Thị Thùy C trình bày:*

Chị Lê Thị Thùy C và anh Nguyễn Anh P tự nguyện chung sống từ năm 2021, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BA, huyện TT, tỉnh Long An. Từ khi kết hôn, chị C và anh P chỉ chung sống hạnh phúc được một thời gian thì

phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không thể hòa hợp. Từ tháng 6 năm 2022 chị C không còn chung sống với anh P. Mặc dù, chị C và anh P đã nhiều lần hòa giải mong hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chị C yêu cầu được ly hôn với anh P.

Về con chung: Chị C và anh P có 01 con chung tên Nguyễn Thành H, sinh ngày 08-10-2022. Từ khi chị C và anh P không còn chung sống, con chung do chị C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cuộc sống ổn định, đảm bảo về mặt vật chất, tinh thần. Khi ly hôn, chị C yêu cầu được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng con chung, chị C yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đồng.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện ngày 16-3-2023 chị C không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con và giữa nguyên các yêu cầu khác.

* Quá trình giải quyết vụ án bị đơn Nguyễn Anh P đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh P không có văn bản trình bày ý kiến, không tham gia phiên hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

* *Tại phiên tòa,*

Nguyên đơn chị Lê Thị Thùy C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn Nguyễn Anh P vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn Lê Thị Thùy C yêu cầu ly hôn với bị đơn Nguyễn Anh P có nơi cư trú tại ấp MH, xã MHĐ, TXCL, tỉnh Tiền Giang. Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy tỉnh Tiền Giang theo qui định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh P đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh P.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị Thùy C và anh Nguyễn Anh P xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2021 là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp.

Xét lời khai của chị Lê Thị Thùy C về nguyên nhân mâu thuẫn, điều kiện nuôi con chung, tài sản chung, nợ chung. Tòa án đã thông báo cho anh Nguyễn Anh P được biết nhưng anh P không có ý kiến phản đối. Do vậy, căn cứ Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định các tình tiết nêu trên là sự thật.

Xét quá trình sống chung, chị C và anh P sống không hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên cải vả. Chị C cho rằng tình cảm vợ chồng giữa chị và anh P không còn nên không thể sống chung được nữa. Tòa án tổ chức hòa giải tạo điều kiện cho chị C và anh P đoàn tụ nhưng anh P không tham gia hòa giải. Điều đó chứng tỏ anh P cũng không quan tâm đến cuộc sống vợ chồng, không có thiện chí hàn gắn, thể hiện tình cảm giữa chị C và anh P không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Thùy C.

[3] Về con chung: Cháu Nguyễn Thành H chưa đủ 18 tuổi nên rất cần sự chăm sóc, nuôi dưỡng của cha hoặc mẹ. Chị Lê Thị Thùy C yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Xét thấy, chị C có đủ điều kiện về sức khỏe và các điều kiện cần thiết để nuôi con. Từ khi chị C và anh P không còn sống chung, cháu H do chị C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cũng đảm bảo, cuộc sống đã ổn định nên cần giao con cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng nhằm đảm bảo quyền lợi, lợi ích của trẻ em. Căn cứ Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu giao con chung cho chị Lê Thị Thùy C trực tiếp nuôi dưỡng. Anh P có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí thì chị C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân, gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ vào các Điều 5, 28, 35, 39, 227, 228, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí;

Xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Thùy C.

1/ Về hôn nhân: Nguyên đơn Lê Thị Thùy C được ly hôn với bị đơn Nguyễn Anh P.

2/ Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thành H, sinh ngày 08-10-2022 cho chị Lê Thị Thùy C tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Anh P chưa phải cấp dưỡng nuôi con do chị C chưa có yêu cầu.

Anh Nguyễn Anh P có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3/ Về án phí: Nguyên đơn Lê Thị Thùy C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị đã tạm nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0018320 ngày 26-12-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, do đó xem như đã nộp xong án phí.

4/ Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ Tòa án tống đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Chi Cục THADS thị xã Cai Lậy, TG;
- UBND xã BA, huyện TT, tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Cẩm Loan